

Rủi ro và tâm lý: cách tài khoản tồn tại

LearnFX · Vietnam · 12

3.1 Rủi ro mỗi lệnh: quy tắc 1-2%

Bài này định nghĩa rủi ro mỗi lệnh là số tiền bạn chấp nhận mất nếu lệnh đó sai, và con số đó phải được chọn trước khi bạn nghĩ đến khối lượng, dừng lỗ hay mục tiêu. Với tài khoản 25.000.000 đ, quy tắc 1-2% nghĩa là mỗi lệnh chỉ được phép mất từ 250.000 đ đến 500.000 đ. Mọi thứ phía sau — khối lượng, dừng lỗ, mục tiêu — đều theo con số đó.

Số dư ban đầu	25.000.000 đ
Rủi ro 1% mỗi lệnh	250.000 đ
Rủi ro 20% mỗi lệnh	5.000.000 đ
Chuỗi 10 lệnh sai ở mức 1%	2.500.000 đ

3.2 Tính khối lượng vị thế

Bài này dạy bạn cách tính khối lượng vị thế từ ba con số bạn đã có: số tiền bạn chấp nhận mất, khoảng cách dừng lỗ tính bằng pip, và giá trị của một pip. Kết quả là khối lượng cần mở, tính bằng lot. Mục tiêu là để mỗi lệnh chỉ rủi ro một phần nhỏ tài khoản, chứ không phải để tối đa hoá lợi nhuận.

Rủi ro bằng tiền cho lệnh này	509.000 đ
Khoảng cách dừng lỗ	25 pip
Giá trị của một pip trên một lot tiêu chuẩn XAU/USD	khác nhau giữa các broker
Khối lượng vị thế	0,08 lot

3.3 Rủi ro và lợi nhuận

Bài này giải thích một phép tính cố định: tỷ lệ giữa số tiền bạn chấp nhận mất khi dừng lỗ và số tiền bạn nhắm kiếm khi chốt lời quyết định tỷ lệ thắng tối thiểu bạn cần để không lỗ sau nhiều lệnh. Ví dụ, nếu bạn mạo hiểm 1.000.000 đ để nhắm 2.000.000 đ, tỷ lệ này là 1:2, và bạn cần thắng ít nhất 33,4% số lệnh để hòa vốn trước phí. Con số đó là toán học; còn tỷ lệ thắng bạn thực sự đạt được thì không ai biết trước.

Số lệnh trong chuỗi	10
Số lệnh thắng	4
Số lệnh thua	6
Mạo hiểm mỗi lệnh	1.000.000 đ

3.4 Sụt giảm và chuỗi thua lỗ

Bài này giải thích mức sụt giảm tài khoản: đó là mức tài khoản giảm tính từ đỉnh cao nhất mà tài khoản từng đạt tới, không phải so với số tiền bạn nạp ban đầu. Ví dụ, nếu tài khoản đạt đỉnh 100.000.000đ rồi giảm còn 88.600.000đ, mức sụt giảm là 11,4%. Bạn cũng sẽ thấy vì sao sáu lệnh thua liên tiếp, mỗi lệnh rủi ro 2%, lại là chuyện bình thường chứ không phải dấu hiệu hệ thống hỏng.

Vốn ban đầu	100.000.000đ
Rủi ro mỗi lệnh	2%
Lệnh 1: vốn còn	98.000.000đ
Lệnh 2: vốn còn	96.040.000đ

3.5 Cuộc gọi ký quỹ và đóng vị thế

Bài này giải thích hai ngưỡng mà sàn giao dịch dùng để xử lý tài khoản của bạn: mức ký quỹ 100% và mức ký quỹ 50%. Bạn sẽ thấy, bằng số tiền cụ thể tính bằng đ trên XAU/USD quanh 2.410,00, điều gì xảy ra với từng vị thế khi tài khoản đi từ ngưỡng này xuống ngưỡng kia.

Số dư ban đầu	50.000.000 đ
Ký quỹ đã dùng cho một vị thế XAU/USD	10.000.000 đ
Ký quỹ còn lại	40.000.000 đ
Mức ký quỹ lúc mở vị thế	500%

3.6 Sợ hãi, tham lam và FOMO

Bài này định nghĩa sợ hãi, tham lam và FOMO là gì trong giao dịch, rồi chỉ ra chúng xuất hiện từ bên trong như thế nào. Bạn sẽ thấy cùng một thiết lập XAU/USD quanh 2,410.00 có thể cho kết quả rất khác nhau về tiền, chỉ vì một lệnh vào theo kế hoạch và một lệnh vào để đuổi theo giá. Mục tiêu không phải là dự đoán, mà là nhận ra trạng thái của mình trước khi bấm nút.

Vốn tài khoản giả định	50,000,000 đ
Rủi ro cho mỗi lệnh theo kế hoạch	1,000,000 đ
Khoảng cách dừng lỗ theo kế hoạch	2.00 USD trên XAU/USD
Khối lượng suy ra từ hai số trên	0.50 lô tiêu chuẩn

3.7 Giao dịch quá mức và đuổi theo thua lỗ

Bài học này định nghĩa hai thói quen làm hỏng tài khoản: giao dịch quá mức là mở nhiều lệnh hơn kế hoạch cho phép trong một ngày, và đuổi theo thua lỗ là tăng khối lượng để gỡ lại khoản đã mất. Cả hai đều biến một giao dịch tồi thành một tuần tồi tệ, vì chi phí giao dịch cộng dồn nhanh hơn bạn tưởng. Ví dụ bên dưới cho thấy một ngày 30 lệnh trên XAU/USD có thể tốn hàng triệu đồng chỉ vì phí, trước cả khi tính lãi lỗ.

Số lệnh trong ngày	30 lệnh
Khối lượng mỗi lệnh	0,10 lot
Chi phí mỗi lệnh (phí và chênh lệch)	khoảng 50.000 đ
Tổng chi phí trong ngày	1.500.000 đ

3.8 Kỷ luật: những quy tắc bạn không phá vỡ

Bài này định nghĩa kỷ luật là một tập quy tắc ngăn, viết ra trước phiên giao dịch và không thay đổi trong lúc thị trường đang chạy. Kỷ luật không phải là dự đoán đúng, mà là giới hạn số tiền bạn có thể mất trong một ngày, ví dụ 500.000 đ trên một tài khoản 20.000.000 đ.

Số dư tài khoản	20.000.000 đ
Rủi ro tối đa cho một lệnh	400.000 đ
Giá vào dự kiến	2.410,00
Giá dừng lỗ dự kiến	2.406,00

3.9 Tín hiệu, robot và sao chép giao dịch

Bài này định nghĩa tín hiệu, robot và sao chép giao dịch là gì, rồi tính bằng tiền xem mỗi cách khiến bạn mất bao nhiêu khi giá đi ngược. Bạn sẽ thấy ba cách giao quyết định cho người khác, mỗi cách thực sự sao chép thứ gì, và vì sao rủi ro cuối cùng vẫn nằm ở tài khoản của bạn.

Tín hiệu	2,940,000 đ
Robot	2,940,000 đ
Sao chép giao dịch	2,940,000 đ
Phí và chênh lệch cộng thêm	thay đổi theo broker

3.10 Kiểm tra sàn giao dịch trong sổ đăng ký địa phương

Bài này dạy cách kiểm tra một sàn giao dịch có được cấp phép hay không bằng cách tra tên sàn trong sổ đăng ký của cơ quan quản lý, trước khi nạp bất kỳ đồng nào. Cụ thể, bạn sẽ biết sổ đăng ký nằm ở đâu, gõ gì vào ô tìm kiếm, và câu trả lời nào cho thấy giấy phép không bao gồm sản phẩm bạn được chào mời. Ví dụ, nếu bạn định nạp 10.000.000 đ để giao dịch XAU/USD, một lần tra cứu mất vài phút có thể giữ lại toàn bộ số tiền đó.

Tên pháp lý của sàn cần tra	ghi đúng như trên trang chủ
Số giấy phép ghi trên website	số do sàn công bố
Sản phẩm được chào mời	XAU/USD
Giá XAU/USD dùng trong ví dụ	2.410,00 USD

3.11 Thuế đối với giao dịch ở quốc gia của bạn

Bài này định nghĩa thuế giao dịch là khoản tiền bạn phải kê khai với cơ quan thuế dựa trên lợi nhuận hoặc thu nhập từ hoạt động mua bán XAU/USD. Mục tiêu là để bạn biết cơ quan nào cần biết kết quả giao dịch, thu nhập đó được xếp vào loại nào, và những hồ sơ nào cần giữ ngay từ ngày đầu tiên. Ví dụ, nếu bạn lãi 200,00 USD từ XAU/USD, bạn cần biết phần nào trong số đó có thể phải kê khai.

Số lot giao dịch	0,10 lot tiêu chuẩn
Số pip lãi	200,0 pip
Giá trị một pip trên một lot tiêu chuẩn	thay đổi theo từng sàn
Lợi nhuận tạm tính bằng USD	200,00 USD

3.12 Rút tiền của bạn ra

Bài này giải thích một định nghĩa duy nhất: lệnh rút tiền là yêu cầu chuyển tiền từ số dư tài khoản giao dịch về tài khoản ngân hàng của bạn, và nó chỉ hoàn tất khi tiền đã vào tài khoản ngân hàng đó. Từ định nghĩa này, bạn sẽ thấy một lệnh rút tiền đi qua những bước nào, mỗi bước thường giữ tiền bao lâu, và những kiểm tra nào có thể dừng lệnh lại. Ví dụ dùng XAU/USD quanh 2.410,00 và mọi con số tiền đều tính bằng đ.

Số tiền bạn yêu cầu rút	20.000.000 đ
Thời gian công ty xử lý nội bộ	1 ngày làm việc
Thời gian ngân hàng nhận và ghi có	1 đến 2 ngày làm việc
Tổng thời gian thường gặp	2 đến 3 ngày làm việc

Giao dịch forex và CFD có rủi ro mất tiền cao. Hầu hết tài khoản bán lẻ đều thua lỗ. Không có nội dung nào ở đây là khuyến nghị giao dịch hay dự đoán về bất kỳ kết quả nào. — LearnFX Editorial Desk